

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **98/2021/HS-ST**
Ngày: **10/6/2021**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Lâm Bình**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Hữu Đệ**

Bà **Nguyễn Thị Giang**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Đăng Hùng**- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa:*
Bà **Đỗ Thị Kim Thanh**- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh- Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 96/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đồng Đạo A**, sinh năm 1996; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn X, xã Y, huyện Z, Thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Đồng Đạo C (Đã chết) và bà Nguyễn Thị D; Có vợ là Lương Ngọc E (Đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm 2017; Theo danh chỉ bản số 161 của Công an huyện Đông Anh lập ngày 09/02/2021 xác định: Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam: Từ ngày **08/02/2021**. Có mặt.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1980. Địa chỉ: Tập thể M, xã N, huyện Z, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án như sau

Hồi 01 giờ 20 phút ngày 08/02/2021, Tổ tuần tra kiểm soát thuộc Đại Đội 2- Tiểu Đoàn 4- Trung đoàn cảnh sát cơ động- Công an Thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại địa bàn thôn Nghĩa Lại, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội phát hiện Đồng Đạo A điều khiển xe máy chở Bùi Thị T và Triệu Thị V nên

yêu cầu dừng lại và tiến hành kiểm tra, khám người theo thủ tục hành chính. Qua kiểm tra phương tiện mà A điều khiển là chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, BKS: 29Z1 – 8081, số máy: 001636, số khung: 001636 phát hiện: Tại vị trí đế chân của xe có 01 túi xách màu đen bên trong có 01 túi nilon màu trắng kích thước (7x10) cm có chứa 01 viên nén màu nâu, 02 mảnh viên nén (01 mảnh màu nâu và 01 mảnh màu vàng) và 01 túi nilon kích thước (2x3) cm chứa tinh thể màu trắng. Đầu tranh tại chỗ, A khai là ma túy MDMA và Ketamine mua để sử dụng.

Khám người Đồng Đạo A, trong túi quần có: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone lắp số thuê bao: 0974089396, Imei: 356965061171223.

Khám người theo thủ tục hành chính đối với Bùi Thị T và Triệu Thị V không phát hiện thu giữ gì.

Sau đó, Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng đưa các đối tượng về Trụ sở Công an xã Uy Nỗ để giải quyết theo quy định.

Xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu bằng Test thử nhanh đối với Bùi Thị Hòa và Triệu Thị Yến đều cho kết quả dương tính (+) với ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 1523/KLGD-PC09 ngày 17/02/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- 01 viên nén màu nâu và 01 mảnh viên nén màu nâu đều là ma túy loại MDMA, có tổng khối lượng: 0,498 gam;
- 01 mảnh viên nén màu vàng là ma túy loại MDMA, có khối lượng: 0,153 gam;
- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Ketamine, có khối lượng 0,849 gam.

Quá trình điều tra xác định: Ngày 05/02/2021, A đi cùng với bạn ngoài xã hội tên Dũng (A không biết lai lịch và số điện thoại) sang khu vực Từ Sơn, Bắc Ninh chơi. Tại đây, Dũng lấy ma túy từ trên người ra đưa cho A cùng sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy, Dũng cho A số ma túy còn lại gồm: 01 viên ma túy và 01 mảnh viên ma túy kẹo màu nâu; 01 mảnh viên ma túy màu vàng; 01 túi ma túy ketamine để mang về sử dụng. Sau đó, A mang số ma túy trên về với mục đích để sử dụng.

Đến tối ngày 07/02/2021, A, Bùi Thị T, Triệu Thị V và Nguyễn Minh U cùng nhau đi ăn rồi sau đó đi hát tại quán Karaoke New Star, địa chỉ: Lễ Pháp, Tiên Dương, Đông Anh, Hà Nội. Trước khi đi cùng nhóm bạn kể trên, A mang theo chiếc túi xách màu đen có đựng một số vật dụng sinh hoạt cá nhân và số ma túy Dũng cho trước đó. Đến khoảng 01 giờ 20 phút ngày 08/02/2021, A điều khiển xe máy chở T và V ra đường Quốc Lộ 3 đoạn thuộc thôn Nghĩa Lại, Uy Nỗ, Đông Anh, Hà Nội để chờ xe taxi cho T và V về bị thì lực lượng Cảnh sát cơ động kiểm tra phát hiện bắt giữ. A khai mục đích A cất giấu số ma túy trên chỉ để sử dụng, ngoài ra không còn mục đích nào khác. Việc A mang theo ma túy, T, V và U khai đều không biết. Trước đó vài ngày, T và V có sử dụng ma túy.

Đối với nam thanh niên tên “Dũng” là người đã cho A ma túy. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng do A khai không biết nhân thân lai lịch và

số điện thoại nên không có căn cứ để làm rõ.

Đối với Nguyễn Minh U, cơ quan điều tra đã triệu tập nhưng U không có mặt tại địa phương. Căn cứ tài liệu điều tra đã thu thập được xác định U chỉ đi chơi cùng với A và nhóm bạn vào tối ngày 07/2/2021. U không biết A mang theo ma túy. Do đó, cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Tuấn.

Đối với Bùi Thị T và Triệu Thị V có kết quả xét nghiệm dương tính (+) với ma túy nên Cơ quan điều tra tách rút phần tài liệu liên quan chuyên Công an xã Chiềng Yên, Vân Hồ, Sơn La và Công an xã Miền Đồi, Lạc Sơn, Hòa Bình để thiết lập hồ sơ đưa vào diện quản lý theo Nghị định 111.

Đối với xe máy nhãn hiệu YAMAHA màu sơn trắng xanh, BKS: 29Z1-8081, số máy: 001636, số khung 001636, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên không là vật chứng trong các vụ án, đăng ký chủ sở hữu mang tên Nguyễn Thị B. Tại cơ quan điều tra, chị B cho biết mua chiếc xe trên vào khoảng năm 2008 và đăng ký chủ sở hữu. Khoảng hai năm sau chị bán chiếc xe này cho một người nam giới (không nhớ tên, địa chỉ), khi bán không viết giấy tờ mua bán và đã giao giấy tờ xe cho người đó. Đồng Đạo A khai mua chiếc xe trên tại một quán Karaoke tại khu vực Đài Bi, Uy Nỗ, Đông Anh, Hà Nội của một người nam giới (không rõ tên, địa chỉ) vào khoảng một năm trước, khi mua không viết giấy tờ mua bán, hai bên hẹn ngày hôm sau giao nhận giấy tờ nhưng người nam giới bán xe cho A không đến. Do đó, chưa xác định được rõ chủ sở hữu xe, chuyển Tòa án nhân dân huyện Đông Anh giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone màu vàng lắp sim số 0974089396; 01 túi xách màu đen; 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,739 gam Ketmine (Đã trích mẫu phục vụ công tác giám định 0,110 gam) và 0,373 gam MDMA (Đã trích mẫu phục vụ công tác giám định 0,278 gam) là vật chứng vụ án, chuyển Tòa án nhân dân huyện Đông Anh giải quyết theo thẩm quyền.

Cáo trạng số 97/CT-VKSĐA ngày 20/5/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh quyết định truy tố : Đồng Đạo A về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Đồng Đạo A khai nhận tội và thừa nhận toàn bộ hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy vào ngày 08/02/2021 như Cáo trạng đã nêu. Bị cáo xác định mục đích tàng trữ ma túy là để sử dụng, ngoài ra không có mục đích nào khác.

Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn, hối cải và mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật để bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người tốt cho xã hội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, xác định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Xử phạt: Đồng Đạo A từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng thu giữ của bị cáo:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,739 gam Ketmine và 0,373 gam MDMA (Sau giám định); 01 túi xách màu đen.

+ Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước: 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA, BKS: 29Z1- 8081; 01 điện thoại di động Iphone lắp sim số 0974089396.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi và tội danh của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng, Kết luận giám định, các tài liệu, chứng cứ khác tại cơ quan điều tra và kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 01 giờ 20 phút ngày 08/02/2021, Đồng Đạo A đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,849 gam ma túy loại Ketamine và 0,651 gam ma túy loại MDMA với mục đích để sử dụng tại khu vực thôn Nghĩa Lại, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội thì bị cơ quan chức năng bắt giữ, đồng thời thu giữ tang vật. Do đó, hành vi của bị cáo phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tổng khối lượng của các chất ma túy thu giữ của bị cáo được xác định như sau: Do các chất ma túy (Ketamine, MDMA) không được quy định trong cùng một điểm thuộc các khoản của Điều 249 Bộ luật hình sự nên căn cứ vào Khoản 2 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự xác định: Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của 02 chất ma túy (Ketamine, MDMA) so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại Khoản 2 của Điều 249 Bộ luật hình sự là: $4,245\% + 13,02\% = 17,265\%$ (Thuộc trường hợp dưới 100%).

Như vậy, tội phạm và hình phạt đối với bị cáo A được quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Nội dung điều luật như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

i) Có 2 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất

đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.”

[3] Về nhân thân và tiền án, tiền sự của bị cáo:

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; Có thời gian phục vụ trong quân ngũ; Có ông ngoại là người có công với Cách mạng nên được A các tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt chính:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tội phạm không chỉ xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn làm phát sinh các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, đặc biệt là bệnh HIV/AIDS và là nguyên nhân của một số các tệ nạn xã hội, tội phạm khác. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, nhận thức được mối quan hệ nhân quả giữa hành vi của mình gây ra và hậu quả, song do thiếu tu dưỡng và ý thức coi thường pháp luật, bị cáo vẫn cố tình phạm tội. Việc đưa bị cáo ra xét xử và có mức hình phạt thỏa đáng, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật trước mọi hành vi phạm tội là cần thiết.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để từ đó có hình phạt tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể: Mục đích bị cáo tàng trữ ma túy xuất phát từ việc bị cáo là người sử dụng ma túy, do không chịu tu dưỡng nên mới phạm tội; khối lượng ma túy tàng trữ ở mức độ nhất định. Bị cáo phạm loại tội nghiêm trọng, ngoài ra Ma túy đang là một vấn nạn mà Đảng, Nhà nước và toàn xã hội rất lên án, ra sức kiềm chế, ngăn chặn nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian phù hợp mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ như đã phân tích ở trên để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, bản thân bị cáo là người sử dụng ma túy nên không có khả năng thi hành án. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,739 gam Ketmine và 0,373 gam MDMA (Sau giám định) do là vật Nhà nước cấm lưu hành; 01 túi xách màu đen do không còn giá trị sử dụng.

+ Cho thi hành trả lại bị cáo: 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA, BKS: 29Z1-8081; 01 điện thoại di động Iphone lắp sim số 0974089396 do không liên quan đến hành vi phạm tội. Bị cáo được xác định đang sử dụng chiếc xe trên nhưng nếu có tranh chấp về quyền sở hữu sẽ giải quyết bằng một vụ án dân sự khác khi

có yêu cầu theo quy định tại Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự và Văn bản số 121/TANDTC ngày 19/9/2003 của Tòa án nhân dân tối cao giải quyết các vấn đề liên quan đến tài sản, bồi thường thiệt hại trong vụ án hình sự.

[7] Quan điểm của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa về hình phạt chính, hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Đồng Đạo A phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt chính:

Căn cứ Điểm i Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Đồng Đạo A: **15** (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày **08/02/2021**.

3. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự;

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,739 gam Ketmine và 0,373 gam MDMA (Sau giám định); 01 túi xách màu đen.

+ Cho thi hành trả lại bị cáo: 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA, BKS: 29Z1-8081; 01 điện thoại di động Iphone lắp sim số 0974089396.

(Chi tiết, tình trạng, đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/5/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Đông Anh với Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh).

4. Về án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần Bản án hoặc quyết định có liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- Sở tư pháp TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Bị cáo;
- UBND xã Cổ Loa;
- Lưu hồ sơ./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Lâm Bình

